TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 298/2017/HSST

Ngày: 15-9-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Đức Nguyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Quang Bảo.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Việt Bằng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 15-9-2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 258/2017/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 258/2017/QĐXX-HSST ngày 01-9-2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thế A, sinh năm 1979.

Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Xóm V, xã H, huyện V, tỉnh Nam Định.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ văn hóa: 11/12;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Họ và tên bố: Phạm Văn B, sinh năm 1949.

Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1948.

Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 21-11-2012 Tòa án nhân dân huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15-5-2017, chuyển tạm giam từ ngày 24-5-2017 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N.

Bị cáo Phạm Thế A có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 15-5-2017, Phạm Thế A đang đi bộ đến đoạn trước cửa số nhà 306 đường T, thành phố N thì bị Tổ công tác Công an phường T, thành phố N kiểm tra hành chính, thu giữ và niêm phong theo quy định của pháp luật 03 gói ma túy Phạm Thế A khai là heroin vừa mua với giá 300.000 VNĐ để sử dụng đồng thời đưa Phạm Thế A và người làm chứng về trụ sở Công an lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định số 395/GĐKTHS ngày 18-5-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N trưng cầu giám định là chất ma túy, loại ma túy heroin, tổng khối lượng 0,184 gam.

Bản cáo trạng số 269/QĐ-KSĐT ngày 20-7-2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố bị cáo Phạm Thế A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bị cáo Phạm Thế A khai nhận biết rõ hành vi tàng trữ heroin là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do bản thân bị nghiện nên đã đi mua ma túy với mục đích để sử dụng cho bản thân và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới.

Bị cáo Phạm Thế A xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng sử dụng biện pháp ép cung, bức cung hay nhục hình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Thế A theo toàn bộ nội dung bản

cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thế A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14: Phạt bị cáo Phạm Thế A từ 21 tháng tù đến 24 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự, Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma tuý đã thu giữ của bị cáo Phạm Thế A.

Bị cáo không tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử khoan hồng để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Thế A có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng; biên bản mở niêm phong vật chứng và bản kết luận giám định số 395/GĐKTHS ngày 18-5-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 15-5-2017, bị cáo Phạm Thế A đã có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói ma túy, loại ma túy heroin, tổng khối lượng 0,184 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Thế A: Bị cáo là người có nhân thân xấu nhưng tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4] Ngoài ra, căn cứ Nghị quyết số 41 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14 quy định áp dụng các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho người phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng quy định của khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và các tình tiết nêu trên khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo Phạm Thế A.

[5] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thế A, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định: "*Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng ...*". Xét thấy, bị cáo Phạm Thế A tàng trữ ma túy không vì mục đích kiếm lời nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Phạm Thế A, Cơ quan điều tra Công an thành phố N đang tiến hành xác minh nên tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Số ma túy thu giữ của bị cáo Phạm Thế A là vật Nhà nước cấm lưu hành nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thế A phải nộp án phí theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Thế A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội khóa 14.

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt Bị cáo Phạm Thế A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 15-5-2017.

2. Xử lý vật chứng, tài sản:

- Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo Phạm Thế A.

Số vật chứng, tài sản nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13-7-2017 giữa Công an thành phố N với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thế A phải nộp 200.000 VNĐ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo:

- Áp dụng Điều 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo Phạm Thế A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP. N;
- Công an TP. N;
- Chi cục Thi hành án TP. N;
- Bị cáo;
- Lưu VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Đức Nguyên